

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**      **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1914 /QĐ-UBND

Long An, ngày 07 tháng 03 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, sửa đổi bổ sung thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14/5/2013, Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31/10/2017 của Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Theo đề nghị của Sở Công Thương tại Tờ trình số 472/TTr-SCT ngày 25/02/2022.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo quyết định này danh mục và nội dung: 01 thủ tục hành chính (TTHC) mới ban hành; 09 TTHC sửa đổi, bổ sung lĩnh vực lưu thông hàng hóa trong nước thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Công Thương tỉnh Long An (kèm theo 55 trang phụ lục).

**Điều 2.** Sở Công Thương có trách nhiệm cập nhật nội dung TTHC của ngành lên hệ thống Một cửa điện tử của tỉnh ngay khi nhận được quyết định và xây dựng quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính đối với các thủ tục được công bố tại quyết định này, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt trước ngày 21/03/2022.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Công Thương và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Cục KSTTHC-VPCP;
- CT.UBND tỉnh;
- Trung tâm CNTT (Sở TTTT);
- VNPT Long An;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Phòng TH - KSTTHC;
- Lưu: VT.

QĐ\_CÔNG BỐ 10 TTHC-SCT

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Văn Út**

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, BÃI BỎ  
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số                      /QĐ-UBND ngày                      /03/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh Long An)

**PHẦN I  
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**A. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH**

| STT | Tên TTHC                                                                               | Mã số TTHC (CSQLQG) | Thời hạn giải quyết | Quyết định công bố của Bộ/Ngành | Cơ quan thực hiện | Địa điểm thực hiện                     | Hình thức thực hiện |                    |                   |                      | Mức độ thực hiện DVC TT | Địa chỉ thực hiện DVCTT mức độ 3, 4 |
|-----|----------------------------------------------------------------------------------------|---------------------|---------------------|---------------------------------|-------------------|----------------------------------------|---------------------|--------------------|-------------------|----------------------|-------------------------|-------------------------------------|
|     |                                                                                        |                     |                     |                                 |                   |                                        | Bộ phận một cửa     |                    | Công DVC của tỉnh | Công DVC Bộ/Quốc gia |                         |                                     |
|     |                                                                                        |                     |                     |                                 |                   |                                        | Trực tiếp           | Bưu chính công ích |                   |                      |                         |                                     |
| I   | LĨNH VỰC LƯU THÔNG HÀNG HÓA TRONG NƯỚC: 01 TTHC                                        |                     |                     |                                 |                   |                                        |                     |                    |                   |                      |                         |                                     |
| 1   | Cấp Giấy tiếp nhận thông báo kinh doanh xăng dầu bằng thiết bị bán xăng dầu quy mô nhỏ |                     | 05 ngày làm việc    | Quyết định số 2729/QĐ-BCT       | Sở Công Thương    | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | x                   | x                  | x                 |                      | 4                       | https://dichvu.cong.longan.gov.vn   |

**B. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG**

| TT | Tên TTHC                                                                                                   | Mã số<br>TTHC<br>(CSQLQ<br>G) | Thời<br>hạn giải<br>quyết | Quyết định<br>công bố của<br>Bộ/Ngành | Cơ quan<br>thực<br>hiện | Địa điểm<br>thực hiện                  | Hình thức thực hiện |                             |                            |                                   | Mức<br>độ<br>thực<br>hiện<br>DVC<br>TT | Địa chỉ thực<br>hiện DVCTT<br>mức độ 3, 4 |
|----|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|---------------------------|---------------------------------------|-------------------------|----------------------------------------|---------------------|-----------------------------|----------------------------|-----------------------------------|----------------------------------------|-------------------------------------------|
|    |                                                                                                            |                               |                           |                                       |                         |                                        | Bộ phận một<br>cửa  |                             | Công<br>DVC<br>của<br>tỉnh | Công<br>DVC<br>Bộ/<br>Quốc<br>gia |                                        |                                           |
|    |                                                                                                            |                               |                           |                                       |                         |                                        | Trực<br>tiếp        | Bưu<br>chính<br>công<br>ích |                            |                                   |                                        |                                           |
| I  | LĨNH VỰC LƯU THÔNG HÀNG HÓA TRONG NƯỚC: 09 TTHC                                                            |                               |                           |                                       |                         |                                        |                     |                             |                            |                                   |                                        |                                           |
| 1  | Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương | 2.000674                      | 30 ngày làm việc          | Quyết định số 2729/QĐ-BCT             | Sở Công Thương          | Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh | x                   | x                           | x                          |                                   | 4                                      | https://dichvucong.longan.gov.vn          |

|   |                                                                                                                             |          |                  |                           |                |          |   |   |   |   |   |                                                                                 |
|---|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------|------------------|---------------------------|----------------|----------|---|---|---|---|---|---------------------------------------------------------------------------------|
| 2 | Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương | 2.000666 | 30 ngày làm việc | Quyết định số 2729/QĐ-BCT | Sở Công Thương | Như trên | x | x | x |   | 4 | <a href="https://dichvucong.longan.gov.vn">https://dichvucong.longan.gov.vn</a> |
| 3 | Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương              | 2.000664 | 30 ngày làm việc | Quyết định số 2729/QĐ-BCT | Sở Công Thương | Như trên | x | x | x |   | 4 | <a href="https://dichvucong.longan.gov.vn">https://dichvucong.longan.gov.vn</a> |
| 4 | Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu                                                                   | 2.000673 | 30 ngày làm việc | Quyết định số 2729/QĐ-BCT | Sở Công Thương | Như trên | x | x | x |   | 4 | <a href="https://dichvucong.longan.gov.vn">https://dichvucong.longan.gov.vn</a> |
| 5 | Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu                                                  | 2.000669 | 30 ngày làm việc | Quyết định số 2729/QĐ-BCT | Sở Công Thương | Như trên | x | x | x |   | 4 | <a href="https://dichvucong.longan.gov.vn">https://dichvucong.longan.gov.vn</a> |
| 6 | Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu                                                               | 2.000672 | 30 ngày làm việc | Quyết định số 2729/QĐ-BCT | Sở Công Thương | Như trên | x | x | x |   | 4 | <a href="https://dichvucong.longan.gov.vn">https://dichvucong.longan.gov.vn</a> |
| 7 | Cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu                                                                   | 2.000648 | 20 ngày làm việc | Quyết định số 2729/QĐ-BCT | Sở Công Thương | Như trên | x | x | x | x |   | <a href="https://dichvucong.longan.gov.vn">https://dichvucong.longan.gov.vn</a> |
| 8 | Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu                                                  | 2.000645 | 20 ngày làm việc | Quyết định số 2729/QĐ-BCT | Sở Công Thương | Như trên | x | x | x |   | 4 | <a href="https://dichvucong.longan.gov.vn">https://dichvucong.longan.gov.vn</a> |
| 9 | Cấp lại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu                                                               | 2.000647 | 20 ngày làm việc | Quyết định số 2729/QĐ-BCT | Sở Công Thương | Như trên | x | x | x |   | 4 | <a href="https://dichvucong.longan.gov.vn">https://dichvucong.longan.gov.vn</a> |

## **A. NỘI DUNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG**

### **I. LĨNH VỰC LƯU THÔNG HÀNG HÓA TRONG NƯỚC: 01 TTHC**

#### **1. Cấp Giấy tiếp nhận thông báo kinh doanh xăng dầu bằng thiết bị bán xăng dầu quy mô nhỏ.**

##### **a) Trình tự thực hiện:**

##### **\* Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ**

- Thương nhân nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An (Tầng 2 - Khối nhà cơ quan 4, Khu Trung tâm Chính trị - Hành chính tỉnh Long An, địa chỉ: Đường song hành Quốc lộ tránh 1A, Phường 6, Tp. Tân An, tỉnh Long An).

- Công chức tiếp nhận kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, trao cho người nộp hồ sơ.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì hướng dẫn cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

- Chuyển hồ sơ đến Sở Công Thương để giải quyết.

##### **\* Bước 2: Xử lý hồ sơ**

Sau thời gian năm (05) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ thông báo kinh doanh xăng dầu bằng thiết bị bán xăng dầu quy mô nhỏ, Sở Công Thương phải có Giấy tiếp nhận thông báo kinh doanh xăng dầu theo Mẫu số 4a tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ gửi cho đơn vị kinh doanh thiết bị bán xăng dầu quy mô nhỏ. Nếu hồ sơ gửi đến Sở Công Thương không đầy đủ, sau ba (03) ngày làm việc, Sở Công Thương có công văn yêu cầu thương nhân bổ sung hồ sơ theo quy định.

##### **\* Bước 3: Trả kết quả**

- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An thông báo người nộp hồ sơ để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có).

- Người nộp hồ sơ mang theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An nhận kết quả (hoặc yêu cầu Trung tâm chuyển kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích).

- **Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:** Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ theo quy định).

+ Buổi sáng: Từ 7 giờ đến 11 giờ 30 phút.

+ Buổi chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ.

##### **b) Cách thức thực hiện:**

- Nộp trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích tới Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An hoặc đăng ký trực tuyến.

- Nộp hồ sơ trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích: các thành phần hồ sơ phải là bản chính hoặc bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao chứng thực hoặc nộp bản sao xuất trình bản chính để đối chiếu;

- Nộp hồ sơ qua môi trường mạng: các thành phần hồ sơ phải được scan, chụp từ bản chính.

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ:**

**\* Thành phần hồ sơ bao gồm:**

- Hồ sơ đề nghị cấp Giấy tiếp nhận thông báo kinh doanh xăng dầu bằng thiết bị bán xăng dầu quy mô nhỏ bao gồm:

+ Thông báo kinh doanh xăng dầu bằng thiết bị bán xăng dầu quy mô nhỏ theo Mẫu số 3a của Phụ lục kèm theo Nghị định số 95/2021/NĐ-CP.

+ Bản sao Giấy xác nhận làm thương nhân kinh doanh xăng dầu theo các loại hình tương ứng theo quy định tại Nghị định 83/2014/NĐ-CP, Nghị định số 95/2021/NĐ-CP.

+ Bản sao Chứng chỉ đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ về phòng cháy, chữa cháy của nhân viên kinh doanh trực tiếp.

+ Bản sao Giấy chứng nhận kiểm định thiết bị bán xăng dầu quy mô nhỏ.

- Trường hợp thương nhân thay đổi thông tin trên Giấy tiếp nhận thông báo bán lẻ xăng dầu bằng thiết bị bán xăng dầu quy mô nhỏ, thương nhân nộp hồ sơ chứng minh việc thay đổi thông tin hoặc trường hợp Giấy tiếp nhận bị thất lạc, hỏng, thương nhân nộp hồ sơ theo quy định nêu trên và gửi về Sở Công Thương để cấp lại Giấy tiếp nhận thông báo kinh doanh xăng dầu bằng thiết bị bán xăng dầu quy mô nhỏ.

**\* Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

**d) Thời hạn giải quyết:** Năm (05) ngày làm việc kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ.

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Thương nhân Việt Nam theo quy định của Luật Thương mại

**e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Công Thương.

**g) Cơ quan phối hợp:** Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.

**h) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy tiếp nhận thông báo kinh doanh xăng dầu bằng thiết bị bán xăng dầu quy mô nhỏ.

**i) Phí, lệ phí:** Phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại:

- Tại khu vực thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh, mức thu phí thẩm định điều kiện kinh doanh đối với tổng đại lý kinh doanh xăng dầu là 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.

- Tại khu vực các huyện, mức thu phí thăm định là 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thăm định

**k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Thông báo kinh doanh xăng dầu bằng thiết bị bán xăng dầu quy mô nhỏ theo Mẫu số 3a của Phụ lục kèm theo Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ.

**l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

Loại hình thiết bị bán xăng dầu quy mô nhỏ được phép hoạt động nếu đáp ứng các yêu cầu sau:

- Được kiểm soát về đo lường và kiểm định an toàn bởi các cơ quan chức năng theo quy định.

- Hoạt động tại các địa bàn vùng sâu, vùng xa theo hướng dẫn của Bộ Công Thương phù hợp với các quy định hiện hành.

- Thuộc sở hữu của thương nhân là đại lý bán lẻ xăng dầu hoặc tổng đại lý kinh doanh xăng dầu hoặc thương nhân nhận quyền bán lẻ xăng dầu hoặc thương nhân phân phối xăng dầu hoặc thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu hoặc thương nhân đầu mối sản xuất xăng dầu có hệ thống phân phối theo quy định tại Nghị định 83/2014/NĐ-CP, Nghị định số 95/2021/NĐ-CP.

**m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Nghị định 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.

- Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 về kinh doanh xăng dầu

- Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ Công thương Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.

- Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thăm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.

- Thông tư số 17/2021/TT-BCT ngày 15/11/2021 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.

- Quyết định số 964/QĐ-TTg ngày 30/6/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển thương mại miền núi, vùng sâu, vùng xa và hải đảo giai đoạn 2015 – 2020.

- Quyết định số 1162/QĐ-TTg ngày 13/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển thương mại miền núi, vùng sâu, vùng xa và hải đảo giai đoạn 2021 – 2025.

- Quyết định số 2729/QĐ-BCT ngày 03/12/2021 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được thay thế, sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.

## **B. NỘI DUNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH SỬA ĐỔI, BỔ SUNG THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ CÔNG THƯƠNG**

### **I. LĨNH VỰC LƯU THÔNG HÀNG HÓA TRONG NƯỚC: 09 TTHC**

#### **1. Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương (2.000674)**

##### **a) Trình tự thực hiện:**

##### **\* Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ**

- Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An (Tầng 2 - Khối nhà cơ quan 4, Khu Trung tâm Chính trị - Hành chính tỉnh Long An, địa chỉ: Đường song hành Quốc lộ tránh 1A, Phường 6, Tp. Tân An, tỉnh Long An).

- Công chức tiếp nhận kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, trao cho người nộp hồ sơ.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì hướng dẫn cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

- Chuyển hồ sơ đến Sở Công Thương để giải quyết.

##### **\* Bước 2: Xử lý hồ sơ**

- *Trường hợp hồ sơ chưa hợp lệ, trong vòng bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ của thương nhân, cơ Sở Công Thương có văn bản yêu cầu thương nhân bổ sung;*

- *Trong thời hạn ba mươi (30) ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, thẩm định và cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu cho thương nhân. Trường hợp từ chối cấp Giấy xác nhận do không đủ điều kiện, Sở Công Thương phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.*

##### **\* Bước 3: Trả kết quả**

- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An thông báo người nộp hồ sơ để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có).

- Người nộp hồ sơ mang theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An nhận kết quả (hoặc yêu cầu Trung tâm chuyển kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích).

- **Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:** Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ theo quy định).

+ Buổi sáng: Từ 7 giờ đến 11 giờ 30 phút.

+ Buổi chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ.

##### **b) Cách thức thực hiện:**

- Nộp trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích tới Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An hoặc đăng ký trực tuyến.

- Nộp hồ sơ trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích: các thành phần hồ sơ phải là bản chính hoặc bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao chứng thực hoặc nộp bản sao xuất trình bản chính để đối chiếu;

- Nộp hồ sơ qua môi trường mạng: các thành phần hồ sơ phải được scan, chụp từ bản chính.

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ:**

**\* Thành phần hồ sơ bao gồm:**

- *Đối với trường hợp cấp mới, hồ sơ gồm:*

+ Đơn đề nghị cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu theo Mẫu số 7 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ;

+ Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;

+ Bản sao giấy tờ chứng minh đào tạo nghiệp vụ của cán bộ quản lý, nhân viên trực tiếp kinh doanh theo quy định tại Khoản 5 Điều 16 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ;

+ *Bản kê cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ kinh doanh xăng dầu theo quy định tại khoản 2 và 3 Điều 16 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 13 Điều 1 Nghị định số 95/2021/NĐ-CP), kèm theo các tài liệu chứng minh;*

+ *Danh sách hệ thống phân phối xăng dầu của thương nhân, theo quy định tại khoản 4 Điều 16 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 13 Điều 1 Nghị định số 95/2021/NĐ-CP), kèm theo các tài liệu chứng minh;*

+ Bản gốc văn bản xác nhận của thương nhân cung cấp xăng dầu cho tổng đại lý có thời hạn tối thiểu một (01) năm, trong đó ghi rõ chủng loại xăng dầu.

- *Trường hợp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu hết hiệu lực thi hành, thương nhân phải lập hồ sơ như đối với trường hợp cấp mới quy định tại điểm a khoản 3, Điều 17 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 14 Điều 1 Nghị định số 95/2021/NĐ-CP) và gửi về cơ quan có thẩm quyền trước ít nhất ba mươi (30) ngày làm việc, trước khi Giấy xác nhận hết hiệu lực.*

**\* Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

**d) Thời hạn giải quyết:** Ba mươi (30) ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ.

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:**

- *Thương nhân Việt Nam theo quy định của Luật Thương mại.*

- *Thương nhân có trụ sở chính trên địa bàn và có có hệ thống phân phối xăng dầu trên địa bàn một (01) tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.*

- *Không áp dụng đối với thương nhân nhập khẩu, xuất khẩu, sản xuất và pha chế các loại xăng dầu chuyên dùng cho nhu cầu riêng của mình với số lượng không quá 200 lít/kg/tháng và không lưu thông trên thị trường.*

**e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Công Thương.

**g) Cơ quan phối hợp:** Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.

**h) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu.

**i) Phí, lệ phí:** Phí thẩm định điều kiện kinh doanh đối với tổng đại lý kinh doanh xăng dầu:

- Tại khu vực thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh, mức thu phí thẩm định điều kiện kinh doanh đối với tổng đại lý kinh doanh xăng dầu là 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.

- Tại khu vực các huyện, mức thu phí thẩm định là 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.

**k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Đơn đề nghị cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu theo Mẫu số 7 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ

**l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

- Doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật, trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp có đăng ký kinh doanh xăng dầu.

- *Có kho, bể chứa xăng dầu dung tích tối thiểu hai nghìn mét khối (2.000 m<sup>3</sup>), thuộc sở hữu của doanh nghiệp hoặc thuê sử dụng của thương nhân kinh doanh xăng dầu từ năm (05) năm trở lên.*

- *Có phương tiện vận tải xăng dầu thuộc sở hữu của doanh nghiệp hoặc thuê sử dụng của thương nhân kinh doanh xăng dầu từ năm (05) năm trở lên.*

- *Có hệ thống phân phối xăng dầu: tối thiểu năm (05) cửa hàng bán lẻ xăng dầu thuộc sở hữu hoặc thuê với thời hạn thuê từ năm (05) năm trở lên, trong đó có ít nhất ba (03) cửa hàng thuộc sở hữu; tối thiểu mười (10) cửa hàng bán lẻ xăng dầu thuộc các đại lý được cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu theo quy định tại Điều 25 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP và khoản 20 Điều 1 Nghị định số 95/2021/NĐ-CP.*

- Cán bộ quản lý, nhân viên trực tiếp kinh doanh phải được đào tạo, huấn luyện và có chứng chỉ đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ về phòng cháy, chữa cháy và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật hiện hành.

**m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Nghị định 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.

- *Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 về kinh doanh xăng dầu.*

- *Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ Công thương Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu;*

- *Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.*

- *Thông tư số 17/2021/TT-BCT ngày 15/11/2021 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.*

- *Quyết định số 2729/QĐ-BCT ngày 03/12/2021 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được thay thế, sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.*

## Mẫu số 7

**TÊN DOANH NGHIỆP**

Số: /

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

## Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ..... tháng ..... năm...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP/CẤP BỔ SUNG, SỬA ĐỔI/CẤP LẠI GIẤY XÁC NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN LÀM TỔNG ĐẠI LÝ KINH DOANH XĂNG DẦU**

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh thành phố ...<sup>(2)</sup>

Tên doanh nghiệp: .....

Tên giao dịch đối ngoại:.....

Địa chỉ trụ sở chính:.....

Số điện thoại:..... số Fax:.....

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số..... do..... cấp ngày.....  
tháng..... năm.....

Mã số thuế:.....

Đề nghị Bộ Công Thương<sup>(1)</sup> / Sở Công Thương<sup>(2)</sup> xem xét cấp/cấp bổ sung, sửa đổi/cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu cho doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số .../2014/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.

Địa bàn hoạt động trên các tỉnh, thành phố:.....

Doanh nghiệp xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số ...../2014/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu, các văn bản pháp luật khác có liên quan và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

**GIÁM ĐỐC DOANH NGHIỆP**

(Ký tên và đóng dấu)

\* Hồ sơ cấp mới/cấp lại (khi Giấy xác nhận hết hạn) kèm theo, gồm:

1. Bản sao Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của doanh nghiệp.
2. Bản kê cơ sở vật chất kỹ thuật, phương tiện vận tải, kèm theo các tài liệu chứng minh.
3. Danh sách hệ thống phân phối xăng dầu của doanh nghiệp, kèm theo tài liệu chứng minh.
4. Bản sao chứng chỉ đào tạo nghiệp vụ của cán bộ quản lý, nhân viên trực tiếp kinh doanh xăng dầu.
5. Bản gốc văn bản xác nhận cấp hàng cho tổng đại lý của thương nhân cấp hàng.

\* Hồ sơ cấp bổ sung, sửa đổi/cấp lại kèm theo, bao gồm:

1. Bản gốc Giấy xác nhận (trường hợp bổ sung, sửa đổi).
2. Tài liệu chứng minh yêu cầu bổ sung, sửa đổi.
3. Bản gốc hoặc bản sao Giấy xác nhận (trường hợp cấp lại).

**\* Chú thích:**

- Thương nhân đề nghị xác nhận làm Tổng đại lý gửi về <sup>(1)</sup> khi kinh doanh trên địa bàn 02 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trở lên;
- Thương nhân đề nghị xác nhận làm Tổng đại lý gửi về <sup>(2)</sup> khi kinh doanh trên địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

## **2. Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương (2.000666)**

### **a) Trình tự thực hiện:**

#### **\* Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ**

- Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An (Tầng 2 - Khối nhà cơ quan 4, Khu Trung tâm Chính trị - Hành chính tỉnh Long An, địa chỉ: Đường song hành Quốc lộ tránh 1A, Phường 6, Tp.Tân An, tỉnh Long An).

- Công chức tiếp nhận kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, trao cho người nộp hồ sơ.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì hướng dẫn cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

- Chuyển hồ sơ đến Sở Công Thương để giải quyết.

#### **\* Bước 2: Xử lý hồ sơ**

- Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ của thương nhân, Sở Công Thương có văn bản yêu cầu thương nhân bổ sung;

- Trong thời hạn ba mươi (30) ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, thẩm định và cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu cho thương nhân. Trường hợp từ chối cấp Giấy xác nhận do không đủ điều kiện, Sở Công Thương phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

#### **\* Bước 3: Trả kết quả**

- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An thông báo người nộp hồ sơ để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có).

- Người nộp hồ sơ mang theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An nhận kết quả (hoặc yêu cầu Trung tâm chuyển kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích).

- **Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:** Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ theo quy định).

+ Buổi sáng: Từ 7 giờ đến 11 giờ 30 phút.

+ Buổi chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ.

### **b) Cách thức thực hiện:**

- Nộp trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích tới Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An hoặc đăng ký trực tuyến.

- Nộp hồ sơ trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích: các thành phần hồ sơ phải là bản chính hoặc bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao chứng thực hoặc nộp bản

sao xuất trình bản chính để đối chiếu;

- Nộp hồ sơ qua môi trường mạng: các thành phần hồ sơ phải được scan, chụp từ bản chính.

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ:**

**\* Thành phần hồ sơ bao gồm:**

- Đơn đề nghị cấp bổ sung, sửa đổi Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu theo Mẫu số 7 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ;

- Bản gốc Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu đã được cấp;

- Các tài liệu chứng minh yêu cầu bổ sung, sửa đổi.

**\* Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

**d) Thời hạn giải quyết:** *Ba mươi (30) ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ.*

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:**

- *Thương nhân Việt Nam theo quy định của Luật Thương mại.*

- *Thương nhân có trụ sở chính trên địa bàn và có có hệ thống phân phối xăng dầu trên địa bàn một (01) tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.*

- *Không áp dụng đối với thương nhân nhập khẩu, xuất khẩu, sản xuất và pha chế các loại xăng dầu chuyên dùng cho nhu cầu riêng của mình với số lượng không quá 200 lít/kg/tháng và không lưu thông trên thị trường.*

**e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Công Thương.

**g) Cơ quan phối hợp:** Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.

**h) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu.

**i) Phí, lệ phí:** Phí thẩm định điều kiện kinh doanh đối với tổng đại lý kinh doanh xăng dầu (nếu có):

- Tại khu vực thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh, mức thu phí thẩm định điều kiện kinh doanh đối với tổng đại lý kinh doanh xăng dầu là 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.

- Tại khu vực các huyện, mức thu phí thẩm định là 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.

**k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Đơn đề nghị cấp bổ sung, sửa đổi Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu theo Mẫu số 7 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ.

**l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

*Thương nhân kinh doanh xăng dầu đã được cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu.*

**m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Nghị định 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.

*- Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 về kinh doanh xăng dầu.*

- Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ Công thương Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu;

- Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.

*- Thông tư số 17/2021/TT-BCT ngày 15/11/2021 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.*

*- Quyết định số 2729/QĐ-BCT ngày 03/12/2021 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được thay thế, sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.*

**Mẫu số 7****TÊN DOANH NGHIỆP**

Số: /

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày ..... tháng ..... năm...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP/CẤP BỔ SUNG, SỬA ĐỔI/CẤP LẠI GIẤY XÁC NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN LÀM TỔNG ĐẠI LÝ KINH DOANH XĂNG DẦU**Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh thành phố ...<sup>(2)</sup>

Tên doanh nghiệp: .....

Tên giao dịch đối ngoại:.....

Địa chỉ trụ sở chính:.....

Số điện thoại:..... số Fax:.....

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số..... do..... cấp ngày..... tháng..... năm.....

Mã số thuế:.....

Đề nghị Bộ Công Thương<sup>(1)</sup> / Sở Công Thương<sup>(2)</sup> xem xét cấp/cấp bổ sung, sửa đổi/cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu cho doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số .../2014/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.

Địa bàn hoạt động trên các tỉnh, thành phố:.....

Doanh nghiệp xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số .../2014/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu, các văn bản pháp luật khác có liên quan và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

**GIÁM ĐỐC DOANH NGHIỆP**

(Ký tên và đóng dấu)

\* Hồ sơ cấp mới/cấp lại (khi Giấy xác nhận hết hạn) kèm theo, gồm:

1. Bản sao Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của doanh nghiệp.
2. Bản kê cơ sở vật chất kỹ thuật, phương tiện vận tải, kèm theo các tài liệu chứng minh.

3. Danh sách hệ thống phân phối xăng dầu của doanh nghiệp, kèm theo tài liệu chứng minh.

4. Bản sao chứng chỉ đào tạo nghiệp vụ của cán bộ quản lý, nhân viên trực tiếp kinh doanh xăng dầu.

5. Bản gốc văn bản xác nhận cấp hàng cho tổng đại lý của thương nhân cấp hàng.

\* Hồ sơ cấp bổ sung, sửa đổi/cấp lại kèm theo, bao gồm:

1. Bản gốc Giấy xác nhận (trường hợp bổ sung, sửa đổi).

2. Tài liệu chứng minh yêu cầu bổ sung, sửa đổi.

3. Bản gốc hoặc bản sao Giấy xác nhận (trường hợp cấp lại).

**\* Chú thích:**

- Thương nhân đề nghị xác nhận làm Tổng đại lý gửi về <sup>(1)</sup> khi kinh doanh trên địa bàn 02 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trở lên;
- Thương nhân đề nghị xác nhận làm Tổng đại lý gửi về <sup>(2)</sup> khi kinh doanh trên địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

### **3. Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu thuộc thẩm quyền cấp của Sở Công Thương (2.000664)**

#### **a) Trình tự thực hiện:**

##### **\* Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ**

- Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An (Tầng 2 - Khối nhà cơ quan 4, Khu Trung tâm Chính trị - Hành chính tỉnh Long An, địa chỉ: Đường song hành, Quốc lộ tránh 1A, Phường 6, Tp.Tân An, tỉnh Long An).

- Công chức tiếp nhận kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, trao cho người nộp hồ sơ.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì hướng dẫn cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

- Chuyển hồ sơ đến Sở Công Thương để giải quyết.

##### **\* Bước 2: Xử lý hồ sơ**

- Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ của thương nhân, Sở Công Thương có văn bản yêu cầu thương nhân bổ sung;

- Trong thời hạn ba mươi (30) ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, thẩm định và cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu cho thương nhân. Trường hợp từ chối cấp Giấy xác nhận do không đủ điều kiện, Sở Công Thương phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

##### **\* Bước 3: Trả kết quả**

- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An thông báo người nộp hồ sơ để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có).

- Người nộp hồ sơ mang theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An nhận kết quả (hoặc yêu cầu Trung tâm chuyển kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích).

- **Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:** Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ theo quy định).

+ Buổi sáng: Từ 7 giờ đến 11 giờ 30 phút.

+ Buổi chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ.

#### **b) Cách thức thực hiện:**

- Nộp trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích tới Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An hoặc đăng ký trực tuyến.

- Nộp hồ sơ trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích: các thành phần hồ sơ phải là bản chính hoặc bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao chứng thực hoặc nộp bản

sao xuất trình bản chính để đối chiếu;

- Nộp hồ sơ qua môi trường mạng: các thành phần hồ sơ phải được scan, chụp từ bản chính.

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ:**

**\* Thành phần hồ sơ bao gồm:**

- Trường hợp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu bị mất, bị cháy, bị tiêu hủy dưới hình thức khác, thương nhân phải lập hồ sơ gửi về cơ quan có thẩm quyền đề nghị cấp lại Giấy xác nhận. Hồ sơ gồm:

+ Đơn đề nghị cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu theo Mẫu số 7 tại phụ lục kèm theo Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ;

+ Bản gốc hoặc bản sao Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu (nếu có).

**\* Số lượng hồ sơ: 01 bộ.**

**d) Thời hạn giải quyết:** *Ba mươi (30) ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ.*

**d) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:**

- *Thương nhân Việt Nam theo quy định của Luật Thương mại.*

- *Thương nhân có trụ sở chính trên địa bàn và có có hệ thống phân phối xăng dầu trên địa bàn một (01) tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.*

- *Không áp dụng đối với thương nhân nhập khẩu, xuất khẩu, sản xuất và pha chế các loại xăng dầu chuyên dùng cho nhu cầu riêng của mình với số lượng không quá 200 lít/kg/tháng và không lưu thông trên thị trường.*

**e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Công Thương.

**g) Cơ quan phối hợp:** Trung tâm Phục vụ hành chính công.

**h) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu.

**i) Phí, lệ phí:** Phí thẩm định điều kiện kinh doanh đối với tổng đại lý kinh doanh xăng dầu (nếu có):

- Tại khu vực thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh, mức thu phí thẩm định điều kiện kinh doanh đối với tổng đại lý kinh doanh xăng dầu là 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.

- Tại khu vực các huyện, mức thu phí thẩm định là 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.

**k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

- Đơn đề nghị cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu theo Mẫu số 7 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ.

**l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

*Thương nhân kinh doanh xăng dầu đã được cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu.*

**m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Nghị định 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.

*- Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 về kinh doanh xăng dầu.*

- Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ Công thương Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu;

- Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.

*- Thông tư số 17/2021/TT-BCT ngày 15/11/2021 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.*

*- Quyết định số 2729/QĐ-BCT ngày 03/12/2021 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được thay thế, sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.*

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
....., ngày ..... tháng ..... năm...

Kính gửi: Bộ Công Thương<sup>(1)</sup>/ Sở Công Thương tỉnh thành phố ...<sup>(2)</sup>

Tên doanh nghiệp: .....

Tên giao dịch đối ngoại:.....

Địa chỉ trụ sở chính:.....

Số điện thoại:..... số Fax:.....

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số..... do..... cấp ngày.....  
tháng..... năm.....

Mã số thuế:.....

Đề nghị Bộ Công Thương<sup>(1)</sup> / Sở Công Thương<sup>(2)</sup> xem xét cấp/cấp bổ sung, sửa đổi/cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu cho doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số .../2014/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.

Địa bàn hoạt động trên các tỉnh, thành phố:.....

Doanh nghiệp xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số ...../2014/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu, các văn bản pháp luật khác có liên quan và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

**GIÁM ĐỐC DOANH NGHIỆP**

(Ký tên và đóng dấu)

\* Hồ sơ cấp mới/cấp lại (khi Giấy xác nhận hết hạn) kèm theo, gồm:

1. Bản sao Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của doanh nghiệp.

2. Bản kê cơ sở vật chất kỹ thuật, phương tiện vận tải, kèm theo các tài liệu chứng minh.

3. Danh sách hệ thống phân phối xăng dầu của doanh nghiệp, kèm theo tài liệu chứng minh.

4. Bản sao chứng chỉ đào tạo nghiệp vụ của cán bộ quản lý, nhân viên trực tiếp kinh doanh xăng dầu.

5. Bản gốc văn bản xác nhận cấp hàng cho tổng đại lý của thương nhân cấp hàng.

\* Hồ sơ cấp bổ sung, sửa đổi/cấp lại kèm theo, bao gồm:

1. Bản gốc Giấy xác nhận (trường hợp bổ sung, sửa đổi).

## 2. Tài liệu chứng minh yêu cầu bổ sung, sửa đổi.

3. Bản gốc hoặc bản sao Giấy xác nhận (trường hợp cấp lại).

**\* Chú thích:**

- Thương nhân đề nghị xác nhận làm Tổng đại lý gửi về <sup>(1)</sup> khi kinh doanh trên địa bàn 02 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trở lên;
- Thương nhân đề nghị xác nhận làm Tổng đại lý gửi về <sup>(2)</sup> khi kinh doanh trên địa bàn 01 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

#### **4. Cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu (2.000673)**

##### **a) Trình tự thực hiện:**

##### **\* Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ**

- Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An (Tầng 2 - Khối nhà cơ quan 4, Khu Trung tâm Chính trị - Hành chính tỉnh Long An, địa chỉ: Đường song hành, Quốc lộ tránh 1A, Phường 6, Tp.Tân An, tỉnh Long An).

- Công chức tiếp nhận kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, trao cho người nộp hồ sơ.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì hướng dẫn cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

- Chuyển hồ sơ đến Sở Công Thương để giải quyết.

##### **\* Bước 2: Xử lý hồ sơ**

- *Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ của thương nhân, Sở Công Thương có văn bản yêu cầu thương nhân bổ sung.*

- *Trong thời hạn ba mươi (30) ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, thẩm định và cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu theo Mẫu số 10 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 83/2014/NĐ-CP cho thương nhân. Trường hợp từ chối cấp Giấy xác nhận do không đủ điều kiện, Sở Công Thương phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.*

##### **\* Bước 3: Trả kết quả**

- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An thông báo người nộp hồ sơ để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có).

- Người nộp hồ sơ mang theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An nhận kết quả (hoặc yêu cầu Trung tâm chuyển kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích).

- **Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:** Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ theo quy định).

+ Buổi sáng: Từ 7 giờ đến 11 giờ 30 phút.

+ Buổi chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ.

##### **b) Cách thức thực hiện:**

- Nộp trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích tới Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An hoặc đăng ký trực tuyến.

- Nộp hồ sơ trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích: các thành phần hồ sơ phải là bản chính hoặc bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao chứng thực hoặc nộp bản

sao xuất trình bản chính để đối chiếu;

- Nộp hồ sơ qua môi trường mạng: các thành phần hồ sơ phải được scan, chụp từ bản chính.

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ:**

**\* Thành phần hồ sơ bao gồm:**

- *Đối với trường hợp cấp mới, hồ sơ gồm:*

+ Đơn đề nghị cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu;

+ Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp;

+ Bản sao giấy tờ chứng minh đào tạo nghiệp vụ của cán bộ quản lý, nhân viên trực tiếp kinh doanh theo quy định tại khoản 3 Điều 19 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP.

+ *Bản kê cơ sở vật chất kỹ thuật phục vụ kinh doanh xăng dầu theo quy định tại khoản 15 Điều 11 Nghị định số 95/2021/NĐ-CP, kèm theo các tài liệu chứng minh;*

+ Bản gốc văn bản xác nhận của thương nhân cung cấp xăng dầu cho đại lý có thời hạn tối thiểu một (01) năm, trong đó ghi rõ chủng loại xăng dầu.

- *Trường hợp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu hết hiệu lực thi hành, thương nhân phải lập hồ sơ như đối với trường hợp cấp mới quy định tại điểm a khoản 4 Điều 20 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP và gửi về cơ quan có thẩm quyền trước ba mươi (30) ngày, trước khi Giấy xác nhận hết hiệu lực.*

**\* Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

**d) Thời hạn giải quyết:** Ba mươi (30) ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ.

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:**

- *Thương nhân Việt Nam theo quy định của Luật Thương mại.*

- *Thương nhân có trụ sở chính trên địa bàn và có hệ thống từ hai (02) cửa hàng bán lẻ xăng dầu trở lên trên địa bàn một (01) tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.*

- *Trường hợp thương nhân là đại lý bán lẻ xăng dầu chỉ có một (01) cửa hàng bán lẻ xăng dầu thuộc sở hữu của doanh nghiệp hoặc thuê không phải thực hiện việc cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu.*

- *Không áp dụng đối với thương nhân nhập khẩu, xuất khẩu, sản xuất và pha chế các loại xăng dầu chuyên dùng cho nhu cầu riêng của mình với số lượng không quá 200 lít/kg/tháng và không lưu thông trên thị trường.*

**e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Công Thương.

**g) Cơ quan phối hợp:** Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.

**h) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu.

**i) Phí, lệ phí:** Phí thẩm định điều kiện kinh doanh đối với đại lý bán lẻ xăng dầu:

- Tại khu vực thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh, mức thu phí thẩm định điều kiện kinh doanh đối với đại lý bán lẻ xăng dầu là 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.

- Tại khu vực các huyện, mức thu phí thẩm định là 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.

**k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Đơn đề nghị cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu theo Mẫu số 9 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ.

**l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

- Doanh nghiệp được thành lập theo quy định của pháp luật, trong Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp có đăng ký kinh doanh xăng dầu.

- *Có cửa hàng bán lẻ xăng dầu thuộc sở hữu hoặc thuê với thời hạn thuê từ năm (05) năm trở lên được cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu theo quy định tại Điều 25 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP và khoản 20 Điều 1 Nghị định số 95/2021/NĐ-CP.*

- Cán bộ quản lý, nhân viên trực tiếp kinh doanh phải được đào tạo, huấn luyện và có chứng chỉ đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ về phòng cháy, chữa cháy và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật hiện hành.

**m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Nghị định 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.

- *Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 về kinh doanh xăng dầu.*

- Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ Công thương Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu;

- Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.

- *Thông tư số 17/2021/TT-BCT ngày 15/11/2021 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.*

- Quyết định số 2729/QĐ-BCT ngày 03/12/2021 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được thay thế, sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.

## Mẫu số 9

**TÊN DOANH NGHIỆP**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

## Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /

....., ngày ..... tháng ..... năm...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP/CẤP BỔ SUNG, SỬA ĐỔI/CẤP LẠI  
GIẤY XÁC NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN LÀM ĐẠI LÝ BÁN LẺ XĂNG DẦU**

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh, thành phố .....

Tên doanh nghiệp: .....

Tên giao dịch đối ngoại:.....

Địa chỉ trụ sở chính:.....

Số điện thoại:..... số Fax:.....

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số..... do..... cấp ngày....  
tháng..... năm.....

Mã số thuế:.....

Đề nghị Sở Công Thương xem xét cấp/cấp bổ sung, sửa đổi/cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu cho doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số .../2014/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.

Địa bàn hoạt động trên các tỉnh, thành phố:.....

Doanh nghiệp xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số ...../2014/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu, các văn bản pháp luật khác có liên quan và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

**GIÁM ĐỐC DOANH NGHIỆP**

(Ký tên và đóng dấu)

\* Hồ sơ cấp mới/cấp lại (khi Giấy xác nhận hết hạn) kèm theo, gồm:

1. Bản sao Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của doanh nghiệp.

2. Bản kê cơ sở vật chất kỹ thuật, phương tiện vận tải, kèm theo các tài liệu chứng minh.

3. Danh sách cửa hàng bán lẻ xăng dầu thuộc doanh nghiệp, kèm theo tài liệu chứng minh.

4. Bản sao chứng chỉ đào tạo nghiệp vụ của cán bộ quản lý, nhân viên trực tiếp kinh doanh xăng dầu.

5. Bản gốc văn bản xác nhận cấp hàng cho đại lý của thương nhân cấp hàng.

\* Hồ sơ cấp bổ sung, sửa đổi/cấp lại kèm theo, bao gồm:

1. Bản gốc Giấy xác nhận (trường hợp bổ sung, sửa đổi).

## 2. Tài liệu chứng minh yêu cầu bổ sung, sửa đổi.

3. Bản gốc hoặc bản sao Giấy xác nhận (trường hợp cấp lại).

**\* Chú thích:**

Thương nhân gửi Đơn đề nghị cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu về Sở Công Thương nơi thương nhân đóng trụ sở chính khi kinh doanh trên địa bàn 02 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trở lên.

## **5. Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu (2.000669)**

### **a) Trình tự thực hiện:**

#### **\* Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ**

- Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An (Tầng 2 - Khối nhà cơ quan 4, Khu Trung tâm Chính trị - Hành chính tỉnh Long An, địa chỉ: Đường song hành, Quốc lộ tránh 1A, Phường 6, Tp.Tân An, tỉnh Long An).

- Công chức tiếp nhận kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, trao cho người nộp hồ sơ.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì hướng dẫn cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

- Chuyển hồ sơ đến Sở Công Thương để giải quyết.

#### **\* Bước 2: Xử lý hồ sơ**

- *Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ của thương nhân, cơ quan có thẩm quyền Sở Công Thương có văn bản yêu cầu thương nhân bổ sung;*

- *Trong thời hạn ba mươi (30) ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, thẩm định và cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu cho thương nhân. Trường hợp từ chối cấp Giấy xác nhận do không đủ điều kiện, Sở Công Thương phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.*

#### **\* Bước 3: Trả kết quả**

- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An thông báo người nộp hồ sơ để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có).

- Người nộp hồ sơ mang theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An nhận kết quả (hoặc yêu cầu Trung tâm chuyển kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích).

- **Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:** Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ theo quy định).

+ Buổi sáng: Từ 7 giờ đến 11 giờ 30 phút.

+ Buổi chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ.

### **b) Cách thức thực hiện:**

- Nộp trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích tới Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An hoặc đăng ký trực tuyến.

- Nộp hồ sơ trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích: các thành phần hồ sơ phải là bản chính hoặc bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao chứng thực hoặc nộp bản

sao xuất trình bản chính để đối chiếu;

- Nộp hồ sơ qua môi trường mạng: các thành phần hồ sơ phải được scan, chụp từ bản chính.

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ:**

**\* Thành phần hồ sơ bao gồm:**

- Đơn đề nghị cấp bổ sung, sửa đổi Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu theo Mẫu số 9 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ.

- Bản gốc Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu đã được cấp;

- Các tài liệu chứng minh yêu cầu bổ sung, sửa đổi.

**\* Số lượng hồ sơ: 01 bộ.**

**d) Thời hạn giải quyết:** *Ba mươi (30) ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ.*

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:**

- *Thương nhân Việt Nam theo quy định của Luật Thương mại.*

- *Thương nhân có trụ sở chính trên địa bàn và có hệ thống từ hai (02) cửa hàng bán lẻ xăng dầu trở lên trên địa bàn một (01) tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.*

- *Trường hợp thương nhân là đại lý bán lẻ xăng dầu chỉ có một (01) cửa hàng bán lẻ xăng dầu thuộc sở hữu của doanh nghiệp hoặc thuê không phải thực hiện việc cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu.*

- *Không áp dụng đối với thương nhân nhập khẩu, xuất khẩu, sản xuất và pha chế các loại xăng dầu chuyên dùng cho nhu cầu riêng của mình với số lượng không quá 200 lít/kg/tháng và không lưu thông trên thị trường.*

**e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Công Thương.

**g) Cơ quan phối hợp:** Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.

**h) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu.

**i) Phí, lệ phí:** Phí thẩm định điều kiện kinh doanh đối với đại lý bán lẻ xăng dầu (nếu có):

- Tại khu vực thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh, mức thu phí thẩm định điều kiện kinh doanh đối với đại lý bán lẻ xăng dầu là 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.

- Tại khu vực các huyện, mức thu phí thẩm định là 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.

**k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Đơn đề nghị cấp bổ sung, sửa đổi Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu theo Mẫu số 9 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ.

**l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

Thương nhân kinh doanh xăng dầu đã được cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu.

**m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Nghị định 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.

- *Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 về kinh doanh xăng dầu.*

- Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ Công thương Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu;

- Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.

- *Thông tư số 17/2021/TT-BCT ngày 15/11/2021 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.*

- *Quyết định số 2729/QĐ-BCT ngày 03/12/2021 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được thay thế, sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.*

**Mẫu số 9**  
**TÊN DOANH NGHIỆP**      **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:      /      ..... , ngày ..... tháng ..... năm...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP/CẤP BỔ SUNG, SỬA ĐỔI/CẤP LẠI**  
**GIẤY XÁC NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN LÀM ĐẠI LÝ BÁN LẺ XĂNG DẦU**

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh, thành phố .....

Tên doanh nghiệp: .....

Tên giao dịch đối ngoại:.....

Địa chỉ trụ sở chính:.....

Số điện thoại:..... số Fax:.....

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số... do... cấp ngày... tháng... năm...

Mã số thuế:.....

Đề nghị Sở Công Thương xem xét cấp/cấp bổ sung, sửa đổi/cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu cho doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số .../2014/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.

Địa bàn hoạt động trên các tỉnh, thành phố:.....

Doanh nghiệp xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số ...../2014/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu, các văn bản pháp luật khác có liên quan và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

**GIÁM ĐỐC DOANH NGHIỆP**  
(Ký tên và đóng dấu)

\* Hồ sơ cấp mới/cấp lại (khi Giấy xác nhận hết hạn) kèm theo, gồm:

1. Bản sao Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của doanh nghiệp.
2. Bản kê cơ sở vật chất kỹ thuật, phương tiện vận tải, kèm theo các tài liệu chứng minh.
3. Danh sách cửa hàng bán lẻ xăng dầu thuộc doanh nghiệp, kèm theo tài liệu chứng minh.
4. Bản sao chứng chỉ đào tạo nghiệp vụ của cán bộ quản lý, nhân viên trực tiếp kinh doanh xăng dầu.

5. Bản gốc văn bản xác nhận cấp hàng cho đại lý của thương nhân cấp hàng.

\* Hồ sơ cấp bổ sung, sửa đổi/cấp lại kèm theo, bao gồm:

1. Bản gốc Giấy xác nhận (trường hợp bổ sung, sửa đổi).
2. Tài liệu chứng minh yêu cầu bổ sung, sửa đổi.
3. Bản gốc hoặc bản sao Giấy xác nhận (trường hợp cấp lại).

**\* Chú thích:**

Thương nhân gửi Đơn đề nghị cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu về Sở Công Thương nơi thương nhân đóng trụ sở chính khi kinh doanh trên địa bàn 02 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trở lên.

## **6. Cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu (2.000672)**

- Trường hợp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu bị mất, bị cháy, bị tiêu hủy dưới hình thức khác, thương nhân phải lập hồ sơ gửi về cơ quan có thẩm quyền đề nghị cấp lại Giấy xác nhận.

- Trường hợp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu hết hiệu lực thi hành, thương nhân phải lập hồ sơ như đối với trường hợp cấp mới và gửi về cơ quan có thẩm quyền trước ba mươi (30) ngày, trước khi Giấy xác nhận hết hiệu lực.

### **\* Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ**

- Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An (*Tầng 2 - Khối nhà cơ quan 4, Khu Trung tâm Chính trị - Hành chính tỉnh Long An, địa chỉ: Đường song hành, Quốc lộ tránh 1A, Phường 6, Tp.Tân An, tỉnh Long An*).

- Công chức tiếp nhận kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, trao cho người nộp hồ sơ.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì hướng dẫn cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

- Chuyển hồ sơ đến Sở Công Thương để giải quyết.

### **\* Bước 2: Xử lý hồ sơ**

- Trường hợp chưa đủ hồ sơ hợp lệ, trong vòng bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ của thương nhân, Sở Công Thương có văn bản yêu cầu thương nhân bổ sung;

- Trong thời hạn ba mươi (30) ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, thẩm định và cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm tổng đại lý kinh doanh xăng dầu cho thương nhân. Trường hợp từ chối cấp Giấy xác nhận do không đủ điều kiện, Sở Công Thương phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

### **\* Bước 3: Trả kết quả**

- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An thông báo người nộp hồ sơ để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có).

- Người nộp hồ sơ mang theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An nhận kết quả (hoặc yêu cầu Trung tâm chuyển kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích).

- **Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:** Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ theo quy định).

+ Buổi sáng: Từ 7 giờ đến 11 giờ 30 phút.

+ Buổi chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ.

**b) Cách thức thực hiện:**

- Nộp trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích tới Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An hoặc đăng ký trực tuyến.

- Nộp hồ sơ trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích: các thành phần hồ sơ phải là bản chính hoặc bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao chứng thực hoặc nộp bản sao xuất trình bản chính để đối chiếu;

- Nộp hồ sơ qua môi trường mạng: các thành phần hồ sơ phải được scan, chụp từ bản chính.

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ:**

**\* Thành phần hồ sơ bao gồm:**

Trường hợp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu bị mất, bị cháy, bị tiêu hủy dưới hình thức khác, thương nhân phải lập hồ sơ gửi về cơ quan có thẩm quyền đề nghị cấp lại Giấy xác nhận. Hồ sơ gồm:

- Đơn đề nghị cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu theo Mẫu số 9 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ;

- Bản gốc hoặc bản sao Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu (nếu có).

**\* Số lượng hồ sơ: 01 bộ.**

**d) Thời hạn giải quyết:** *Ba mươi (30) ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ.*

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:**

- *Thương nhân Việt Nam theo quy định của Luật Thương mại.*

- *Thương nhân có trụ sở chính trên địa bàn và có hệ thống từ hai (02) cửa hàng bán lẻ xăng dầu trở lên trên địa bàn một (01) tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.*

- *Trường hợp thương nhân là đại lý bán lẻ xăng dầu chỉ có một (01) cửa hàng bán lẻ xăng dầu thuộc sở hữu của doanh nghiệp hoặc thuê không phải thực hiện việc cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu.*

- *Không áp dụng đối với thương nhân nhập khẩu, xuất khẩu, sản xuất và pha chế các loại xăng dầu chuyên dùng cho nhu cầu riêng của mình với số lượng không quá 200 lít/kg/tháng và không lưu thông trên thị trường.*

**e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Công Thương.

**g) Cơ quan phối hợp:** Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.

**h) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu.

**ì) Phí, lệ phí:** Phí thẩm định điều kiện kinh doanh đối với đại lý bán lẻ xăng dầu (nếu có):

- Tại khu vực thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh, mức thu phí thẩm định điều kiện kinh doanh đối với đại lý bán lẻ xăng dầu là 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.

- Tại khu vực các huyện, mức thu phí thẩm định là 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.

**k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Đơn đề nghị cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu theo Mẫu số 9 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ.

**l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

*Thương nhân kinh doanh xăng dầu đã được cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu.*

**m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Nghị định 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.

*- Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 về kinh doanh xăng dầu.*

- Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ Công thương Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu;

- Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.

*- Thông tư số 17/2021/TT-BCT ngày 15/11/2021 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.*

*- Quyết định số 2729/QĐ-BCT ngày 03/12/2021 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được thay thế, sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.*

**Mẫu số 9**  
**TÊN DOANH NGHIỆP CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  
 Số: \_\_\_\_\_ /

....., ngày ..... tháng ..... năm...

**ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP/CẤP BỔ SUNG, SỬA ĐỔI/CẤP LẠI**  
**GIẤY XÁC NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN LÀM ĐẠI LÝ BÁN LẺ XĂNG DẦU**

Kính gửi: Sở Công Thương tỉnh, thành phố .....

Tên doanh nghiệp: .....

Tên giao dịch đối ngoại: .....

Địa chỉ trụ sở chính: .....

Số điện thoại: ..... số Fax: .....

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số... do... cấp ngày... tháng... năm...

Mã số thuế: .....

Đề nghị Sở Công Thương xem xét cấp/cấp bổ sung, sửa đổi/cấp lại Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu cho doanh nghiệp theo quy định tại Nghị định số .../2014/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.

Địa bàn hoạt động trên các tỉnh, thành phố: .....

Doanh nghiệp xin cam đoan thực hiện đúng các quy định tại Nghị định số .../2014/NĐ-CP ngày ... tháng ... năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu, các văn bản pháp luật khác có liên quan và xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật./.

**GIÁM ĐỐC DOANH NGHIỆP**  
 (Ký tên và đóng dấu)

\* Hồ sơ cấp mới/cấp lại (khi Giấy xác nhận hết hạn) kèm theo, gồm:

1. Bản sao Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của doanh nghiệp.
2. Bản kê cơ sở vật chất kỹ thuật, phương tiện vận tải, kèm theo các tài liệu chứng minh.
3. Danh sách cửa hàng bán lẻ xăng dầu thuộc doanh nghiệp, kèm theo tài liệu chứng minh.
4. Bản sao chứng chỉ đào tạo nghiệp vụ của cán bộ quản lý, nhân viên trực tiếp kinh doanh xăng dầu.
5. Bản gốc văn bản xác nhận cấp hàng cho đại lý của thương nhân cấp hàng.

\* Hồ sơ cấp bổ sung, sửa đổi/cấp lại kèm theo, bao gồm:

1. Bản gốc Giấy xác nhận (trường hợp bổ sung, sửa đổi).
2. Tài liệu chứng minh yêu cầu bổ sung, sửa đổi.

3. Bản gốc hoặc bản sao Giấy xác nhận (trường hợp cấp lại).

**\* Chú thích:**

Thương nhân gửi Đơn đề nghị cấp Giấy xác nhận đủ điều kiện làm đại lý bán lẻ xăng dầu về Sở Công Thương nơi thương nhân đóng trụ sở chính khi kinh doanh trên địa bàn 02 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trở lên.

## **7. Cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu (2.000648)**

### **a) Trình tự thực hiện:**

#### **\* Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ**

- Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An (Tầng 2 - Khối nhà cơ quan 4, Khu Trung tâm Chính trị - Hành chính tỉnh Long An, địa chỉ: Đường song hành, Quốc lộ tránh 1A, Phường 6, Tp.Tân An, tỉnh Long An).

- Công chức tiếp nhận kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, trao cho người nộp hồ sơ.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì hướng dẫn cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

- Chuyển hồ sơ đến Sở Công Thương để giải quyết.

#### **\* Bước 2: Xử lý hồ sơ**

- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ, trong vòng bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ của thương nhân, Sở Công Thương có văn bản yêu cầu thương nhân bổ sung.

- Trong thời hạn hai mươi (20) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ theo quy định, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, thẩm định và cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu theo Mẫu số 4 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 83/2014/NĐ-CP cho thương nhân. Trường hợp từ chối cấp Giấy chứng nhận, Sở Công Thương phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.

#### **\* Bước 3: Trả kết quả**

- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An thông báo người nộp hồ sơ để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có).

- Người nộp hồ sơ mang theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An nhận kết quả (hoặc yêu cầu Trung tâm chuyển kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích).

- **Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:** Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ theo quy định).

+ Buổi sáng: Từ 7 giờ đến 11 giờ 30 phút.

+ Buổi chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ.

### **b) Cách thức thực hiện:**

- Nộp trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích tới Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An hoặc đăng ký trực tuyến.

- Nộp hồ sơ trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích: các thành phần hồ sơ phải là bản chính hoặc bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao chứng thực hoặc nộp bản

sao xuất trình bản chính để đối chiếu;

- Nộp hồ sơ qua môi trường mạng: các thành phần hồ sơ phải được scan, chụp từ bản chính.

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ:**

**\* Thành phần hồ sơ bao gồm:**

- Đối với trường hợp cấp mới, hồ sơ gồm:

+ Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu theo Mẫu số 3 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 95/2021/NĐ-CP;

+ Bản sao Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của thương nhân đề nghị cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu;

+ Bản kê trang thiết bị của cửa hàng bán lẻ xăng dầu theo quy định tại khoản 3 Điều 24 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP (được sửa đổi, bổ sung theo quy định tại khoản 18 Điều 1 Nghị định số 95/2021/NĐ-CP) và tài liệu chứng minh tính hợp pháp về xây dựng của cửa hàng bán lẻ xăng dầu;

+ Bản sao chứng chỉ hoặc giấy tờ tương đương về đào tạo nghiệp vụ của cán bộ quản lý và nhân viên cửa hàng theo quy định tại khoản 4 Điều 24 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP;

+ Bản sao văn bản xác nhận cung cấp hàng cho các cửa hàng xăng dầu của thương nhân cung cấp;

+ Bản sao giấy tờ pháp lý chứng minh quyền sở hữu hoặc thuê với thời hạn thuê từ năm (05) năm trở lên của thương nhân đề nghị cấp Giấy chứng nhận.

- Trường hợp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu hết hiệu lực thi hành, thương nhân phải lập hồ sơ như đối với trường hợp cấp mới quy định tại điểm a khoản 2 Điều 25 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP và khoản 20 Điều 1 Nghị định số 95/2021/NĐ-CP và gửi về Sở Công Thương trước ít nhất ba mươi (30) ngày làm việc, trước khi Giấy chứng nhận hết hiệu lực. Trường hợp cửa hàng xăng dầu không xây mới hoặc cải tạo mở rộng, hồ sơ đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận khi hết hiệu lực thi hành không bao gồm tài liệu chứng minh tính hợp pháp về xây dựng của cửa hàng bán lẻ xăng dầu

**\* Số lượng hồ sơ: 01 bộ.**

**d) Thời hạn giải quyết:** Hai mươi (20) ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ.

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:**

- Thương nhân Việt Nam theo quy định của Luật Thương mại.

- Không áp dụng đối với thương nhân nhập khẩu, xuất khẩu, sản xuất và pha chế các loại xăng dầu chuyên dùng cho nhu cầu riêng của mình với số lượng không quá 200 lít/kg/tháng và không lưu thông trên thị trường.

**e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Công Thương.

**g) Cơ quan phối hợp:** Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.

**h) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu.

**i) Phí, lệ phí:** Phí thẩm định điều kiện kinh doanh đối với cửa hàng bán lẻ xăng dầu:

- Tại khu vực thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh, mức thu phí thẩm định điều kiện kinh doanh đối với cửa hàng bán lẻ xăng dầu là 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.

- Tại khu vực các huyện, mức thu phí thẩm định là 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.

**k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu theo Mẫu số 3 tại Phụ lục kèm theo 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ.

**l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

- Thuộc sở hữu hoặc thuê với thời hạn thuê từ năm (05) năm trở lên của thương nhân là đại lý bán lẻ xăng dầu hoặc tổng đại lý kinh doanh xăng dầu hoặc thương nhân nhận quyền bán lẻ xăng dầu hoặc thương nhân phân phối xăng dầu hoặc thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu hoặc thương nhân đầu mối sản xuất xăng dầu có hệ thống phân phối theo quy định tại Nghị định số 83/2014/NĐ-CP và Nghị định số 95/2021/NĐ-CP (thương nhân đề nghị cấp phải đứng tên tại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu). Trường hợp đi thuê cửa hàng bán lẻ xăng dầu, thương nhân đi thuê phải đứng tên tại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu.

- Được thiết kế, xây dựng và có trang thiết bị theo đúng quy định tại Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về yêu cầu thiết kế cửa hàng xăng dầu, bảo đảm an toàn phòng cháy, chữa cháy, bảo vệ môi trường của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền.

- Cán bộ quản lý, nhân viên trực tiếp kinh doanh phải được đào tạo, huấn luyện và có chứng chỉ đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ về phòng cháy, chữa cháy và bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật hiện hành.

**m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Nghị định 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.

- Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 về kinh doanh xăng dầu.

- Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ Công thương Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu;

- Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.

- *Thông tư số 17/2021/TT-BCT ngày 15/11/2021 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.*

- *Quyết định số 2729/QĐ-BCT ngày 03/12/2021 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được thay thế, sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.*

## **8. Cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu (2.000645)**

### **a) Trình tự thực hiện:**

#### **\* Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ**

- Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An (Tầng 2 - Khối nhà cơ quan 4, Khu Trung tâm Chính trị - Hành chính tỉnh Long An, địa chỉ: Đường song hành, Quốc lộ tránh 1A, Phường 6, Tp.Tân An, tỉnh Long An).

- Công chức tiếp nhận kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, trao cho người nộp hồ sơ.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì hướng dẫn cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

- Chuyển hồ sơ đến Sở Công Thương để giải quyết.

#### **\* Bước 2: Xử lý hồ sơ**

- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ, trong vòng bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ của thương nhân, Sở Công Thương có văn bản yêu cầu thương nhân bổ sung.

*- Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ theo quy định, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, thẩm định và cấp sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu theo Mẫu số 4 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 83/2014/NĐ-CP cho thương nhân. Trường hợp từ chối cấp Giấy chứng nhận, Sở Công Thương phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.*

#### **\* Bước 3: Trả kết quả**

- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An thông báo người nộp hồ sơ để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có).

- Người nộp hồ sơ mang theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An nhận kết quả (hoặc yêu cầu Trung tâm chuyển kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích).

- **Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:** Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ theo quy định).

+ Buổi sáng: Từ 7 giờ đến 11 giờ 30 phút.

+ Buổi chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ.

### **b) Cách thức thực hiện:**

- Nộp trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích tới Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An hoặc đăng ký trực tuyến.

- Nộp hồ sơ trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích: các thành phần hồ sơ

phải là bản chính hoặc bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao chứng thực hoặc nộp bản sao xuất trình bản chính để đối chiếu;

- Nộp hồ sơ qua môi trường mạng: các thành phần hồ sơ phải được scan, chụp từ bản chính.

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ:**

**\* Thành phần hồ sơ bao gồm:**

*Trường hợp có thay đổi các nội dung của Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu, thương nhân phải lập hồ sơ gửi về Sở Công Thương đề nghị bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận. Hồ sơ gồm:*

- Đơn đề nghị bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu theo Mẫu số 3 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ;

- Bản gốc Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu đã được cấp;

- Các tài liệu chứng minh yêu cầu bổ sung, sửa đổi.

**\* Số lượng hồ sơ: 01 bộ.**

**d) Thời hạn giải quyết:** Hai mươi (20) ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ hợp lệ.

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:**

- Thương nhân Việt Nam theo quy định của Luật Thương mại.

- Không áp dụng đối với thương nhân nhập khẩu, xuất khẩu, sản xuất và pha chế các loại xăng dầu chuyên dùng cho nhu cầu riêng của mình với số lượng không quá 200 lít/kg/tháng và không lưu thông trên thị trường.

**e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Công Thương.

**g) Cơ quan phối hợp:** Trung tâm Phục vụ hành chính công.

**h) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu.

**i) Phí, lệ phí:** Phí thẩm định điều kiện kinh doanh đối với cửa hàng bán lẻ xăng dầu (nếu có):

- Tại khu vực thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh, mức thu phí thẩm định điều kiện kinh doanh đối với cửa hàng bán lẻ xăng dầu là 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.

- Tại khu vực các huyện, mức thu phí thẩm định là 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.

**k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Đơn đề nghị cấp bổ sung, sửa đổi Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu theo Mẫu số 3 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ.

**l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

*Thương nhân kinh doanh xăng dầu đã được cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu*

**m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Nghị định 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.

- *Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 về kinh doanh xăng dầu.*

- Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ Công thương Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu;

- Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.

- *Thông tư số 17/2021/TT-BCT ngày 15/11/2021 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.*

- *Quyết định số 2729/QĐ-BCT ngày 03/12/2021 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được thay thế, sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.*

## **9. Cấp lại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu (2.000647)**

### **a) Trình tự thực hiện:**

#### **\* Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ**

- Tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An (Tầng 2 - Khối nhà cơ quan 4, Khu Trung tâm Chính trị - Hành chính tỉnh Long An, địa chỉ: Đường song hành, Quốc lộ tránh 1A, Phường 6, Tp.Tân An, tỉnh Long An).

- Công chức tiếp nhận kiểm tra tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ thì tiếp nhận, lập Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả, trao cho người nộp hồ sơ.

+ Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ thì hướng dẫn cho người nộp hồ sơ bổ sung, hoàn chỉnh hồ sơ theo quy định.

- Chuyển hồ sơ đến Sở Công Thương để giải quyết.

#### **\* Bước 2: Xử lý hồ sơ**

- Trường hợp hồ sơ chưa đầy đủ, chưa hợp lệ, trong vòng bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ của thương nhân, Sở Công Thương có văn bản yêu cầu thương nhân bổ sung.

*- Trong thời hạn hai mươi (20) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ theo quy định, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, thẩm định và cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu theo Mẫu số 4 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 83/2014/NĐ-CP cho thương nhân. Trường hợp từ chối cấp Giấy chứng nhận, Sở Công Thương phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do.*

#### **\* Bước 3: Trả kết quả**

- Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An thông báo người nộp hồ sơ để nhận kết quả và thực hiện các nghĩa vụ có liên quan (nếu có).

- Người nộp hồ sơ mang theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An nhận kết quả (hoặc yêu cầu Trung tâm chuyển kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích).

- **Thời gian tiếp nhận và trả kết quả:** Từ thứ Hai đến thứ Sáu hàng tuần (trừ ngày nghỉ theo quy định).

+ Buổi sáng: Từ 7 giờ đến 11 giờ 30 phút.

+ Buổi chiều: Từ 13 giờ 30 phút đến 17 giờ.

### **b) Cách thức thực hiện:**

- Nộp trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích tới Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Long An hoặc đăng ký trực tuyến.

- Nộp hồ sơ trực tiếp, qua dịch vụ bưu chính công ích: các thành phần hồ sơ phải là bản chính hoặc bản sao từ sổ gốc hoặc bản sao chứng thực hoặc nộp bản

sao xuất trình bản chính để đối chiếu;

- Nộp hồ sơ qua môi trường mạng: các thành phần hồ sơ phải được scan, chụp từ bản chính.

**c) Thành phần, số lượng hồ sơ:**

**\* Thành phần hồ sơ bao gồm:**

*Trường hợp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu bị mất, bị cháy, bị tiêu hủy dưới hình thức khác, thương nhân phải lập hồ sơ gửi về Sở Công Thương đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận. Hồ sơ gồm:*

*- Đơn đề nghị cấp lại Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu theo Mẫu số 3 tại Phụ lục kèm theo Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ;*

*- Bản gốc hoặc bản sao Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu (nếu có).*

**\* Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

**d) Thời hạn giải quyết:** Hai mươi (20) ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ hợp lệ.

**đ) Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:**

*- Thương nhân Việt Nam theo quy định của Luật Thương mại.*

*- Không áp dụng đối với thương nhân nhập khẩu, xuất khẩu, sản xuất và pha chế các loại xăng dầu chuyên dùng cho nhu cầu riêng của mình với số lượng không quá 200 lít/kg/tháng và không lưu thông trên thị trường.*

**e) Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:** Sở Công Thương.

**g) Cơ quan phối hợp:** Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh.

**h) Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:** Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu.

**i) Phí, lệ phí:** Phí thẩm định điều kiện kinh doanh đối với cửa hàng bán lẻ xăng dầu (nếu có):

- Tại khu vực thành phố, thị xã trực thuộc tỉnh, mức thu phí thẩm định điều kiện kinh doanh đối với cửa hàng bán lẻ xăng dầu là 1.200.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.

- Tại khu vực các huyện, mức thu phí thẩm định là 600.000 đồng/điểm kinh doanh/lần thẩm định.

**k) Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Đơn đề nghị cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu theo Mẫu số 3 tại Phụ lục kèm theo 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ.

**l) Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

*Thương nhân kinh doanh xăng dầu đã được cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu*

**m) Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Nghị định 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.

- *Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01/11/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 về kinh doanh xăng dầu.*

- Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ Công thương Quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu;

- Thông tư số 168/2016/TT-BTC ngày 26/10/2016 của Bộ Tài Chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định kinh doanh hàng hóa, dịch vụ hạn chế kinh doanh; hàng hóa, dịch vụ kinh doanh có điều kiện thuộc lĩnh vực thương mại và lệ phí cấp Giấy phép thành lập Sở Giao dịch hàng hóa.

- *Thông tư số 17/2021/TT-BCT ngày 15/11/2021 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 38/2014/TT-BCT ngày 24/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03/9/2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.*

- *Quyết định số 2729/QĐ-BCT ngày 03/12/2021 của Bộ Công Thương về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được thay thế, sửa đổi, bổ sung thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Công Thương.*